

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 01/NH-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 1988

THÔNG TƯ

SỐ 01/NH-TT NGÀY 28 THÁNG 1 NĂM 1988 CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM HƯỚNG DẪN THI HÀNH
QUYẾT ĐỊNH SỐ 76/HĐBT NGÀY 13 THÁNG 5 NĂM 1987 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG VỀ THĂM DÒ, KHAI
THÁC, CHẾ BIẾN VÀ MUA BÁN VÀNG, ĐÁ QUÝ KHAI THÁC TỪ LÒNG ĐẤT

Thi hành Quyết định số 76/HĐBT ngày 13-5-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về tham dò, khai thác, chế biến và mua bán vàng, đá quý khai thác từ lòng đất, sau khi thống nhất với các ngành liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Cơ khí và Luyện kim, Ủy ban Vật giá Nhà nước, Tổng cục Mỏ và Địa chất), Ngân hàng Nhà nước Trung ương hướng dẫn việc tổ chức thực hiện điểm 3, điều 8 Quyết định số 76/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng như sau:

1- Tổ chức mạng lưới thu mua:

a) Công ty kinh doanh vàng bạc tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương (gọi tắt là tỉnh) tổ chức mạng lưới thu mua tới các điểm khai thác, đảm bảo mua hết số vàng, đá quý do cá nhân, tập thể được cấp giấy phép khai thác để sử dụng và kinh doanh, góp phần quản lý thị trường, giá cả và phục vụ đời sống nhân dân. Trường hợp vượt định mức dự trữ vốn hiện kim, thì các Công ty kinh doanh vàng bạc bán lại số hiện kim vượt đó cho Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương.

b) Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương thu mua vàng, đá quý của các đơn vị kinh tế quốc doanh như: xí nghiệp khai thác vàng, đá quý trung ương và địa phương, các xí nghiệp khai thác khoáng sản khác (thiếc, đồng, v.v...); các đoàn địa chất làm nhiệm vụ thăm dò tài nguyên có thu được vàng và đá quý; các đơn vị quân đội làm kinh tế...

Để giảm bớt khó khăn cho đơn vị khai thác, Ngân hàng Trung ương uỷ nhiệm cho Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương thu mua vàng của các đơn vị khai thác có sản lượng hàng năm dưới 3 kg vàng cám. Việc thu mua, bán lại vàng và thanh toán giữa Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương với các Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương sẽ có công văn hướng dẫn riêng.

c) Các mẫu vật vàng hoặc đá quý có giá trị đặc biệt do Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương chịu trách nhiệm phối hợp với các ngành có liên quan (Ủy ban Vật giá, Tổng cục Mỏ và Địa chất, ngành văn hoá, khoa học kỹ thuật...) xác định giá mua các mẫu vật đặc biệt đó.

2- Giá mua bán vàng, bạc, đá quý:

a) Giá mua bán vàng: Quyết định số 76/HĐBT ngày 13-5-1987 quy định "giá cả thu mua phải khuyến khích người sản xuất theo nguyên tắc lấy giá bán lẻ kinh doanh trừ lùi chiết khấu thương nghiệp cộng với hao tổn và chi phí tinh luyện thành vàng 10".

+ Giá mua vàng khai thác của xí nghiệp quốc doanh và tổ chức kinh tế Nhà nước:

Căn cứ vào nguyên tắc trên và kết quả trao đổi với các ngành liên quan (Ủy ban Vật giá Nhà nước, Bộ Tài chính) thống nhất áp dụng tỷ lệ chiết khấu thương nghiệp là 9%, hao tổn và chi phí tinh luyện thành vàng 10 là 5% của giá bán lẻ bình quân. (Hai tỷ lệ này tạm thời áp dụng trong 6 tháng, kể từ ngày ban hành Thông tư này). Công thức định giá mua vàng khai thác là:

Giá mua vàng khai	Giá bán lẻ	Chiết khấu	Hao hụt
thác của các XNQG	kinh doanh của	thương nghiệp	chi phí tinh
và các tổ chức kinh	CTKDVB	(9%)	luyện thành
tế Nhà nước	trung ương		vàng 10 (5%)

Ví dụ: Giá bán buôn công nghiệp 1 kg vàng cám 100% do xí nghiệp luyện kim màu thuộc Bộ Cơ khí và Luyện kim khác đã được Ủy ban Vật giá Nhà nước duyệt trong công văn số 564/UBVGNN-TLSX ngày 10-11-1987 là 11.500.000 đồng. Cách tính toán như sau:

Giá bán lẻ bình quân của Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương tại thời điểm đó là 13.333.000đ/kg (tính ra là 500.000 đ/lạng ta, với 1 kg = 26,66 lạng ta).

$$13.333.000 \times 13.333.000 \times 5$$

9

$$13.333.000đ - + = 11.466.620đ$$

100

100

Lấy tròn là 11.500.000 đồng.

Đối với các xí nghiệp quốc doanh và tổ chức kinh tế Nhà nước khai thác vàng được dưới 3 kg/năm cũng áp dụng theo giá mua này. Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương có trách nhiệm thông báo giá mua cho Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương được uỷ nhiệm mua hộ biết để thực hiện.

Về giá bán lẻ của Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương căn cứ vào giá thị trường Hà Nội trước 7 ngày để xác định giá bình quân. Việc công bố giá bán lẻ của Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương sẽ quy định ở điểm c dưới đây:

+ Giá mua vàng khai thác của cá nhân và tập thể:

Các đồng chí Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, đặc khu vận dụng phương pháp định giá mua vàng khai thác của xí nghiệp quốc doanh và tổ chức kinh tế Nhà nước nói trên để định giá mua vàng khai thác của cá nhân và tập thể. Căn cứ vào giá bán lẻ kinh doanh vàng tại địa phương và điều kiện khai thác cụ thể, xác định các khoản chi phí hợp lý để quy định giá mua thoả đáng, nhằm đảm bảo mua được, bán được vàng và có tích lũy; đồng thời tác động tích cực đến quản lý thị trường.

+ Giá vàng bán lại giữa Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương với Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương theo giá bán lẻ vàng kinh doanh tại thị trường Hà Nội ở thời điểm bán trừ (-) chiết khấu thương nghiệp cấp I và hao hụt chi phí tinh luyện tạm thời quy định trong thời gian 6 tháng kể từ ngày ban hành Thông tư này là 5% (năm phần trăm). Nếu giá mua của Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương ngang bằng hoặc thấp hơn giá bán tại địa phương thì hai bên sẽ thoả thuận giá thanh toán; trường hợp hai Công ty kinh doanh vàng bạc địa phương cần mua bán theo kế hoạch điều hoà của Công ty kinh doanh vàng bạc Trung ương thì giá mua tính theo bán lẻ vàng của thời điểm giao tại địa phương nơi bán.